

Bản án số: 138/2024/HSST

Ngày: 19 - 07 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Thành.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Trần Ngọc Oanh;

2/ Bà Lê Thị Sao.

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Thanh Duy – Thư ký Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: bà Phạm Thị Diệu Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 07 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Phú, TP . xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số: 117/2024/HSST ngày 22 tháng 05 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 157/2024/QĐXXST-HS ngày 24/06/2024 đối với bị cáo:

Lê Thị Tú U; sinh năm 1998, tại: Phú Yên; Hộ khẩu thường trú: khu phố P, phường H, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên; chỗ ở hiện nay: Căn hộ HR3, Tòa H 27.03 Chung cư E S, khu phố A, phường B, Quận G, TP .; nghề nghiệp: thợ trang điểm; trình độ học vấn: 12/12; giới tính: Nữ; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn C, sinh năm: 1969 và bà Huỳnh Thị H, sinh năm 1971; chồng, con: chưa có.

- Tiền án, tiền sự: không.

- Bị cáo hiện đang thực hiện Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú và có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại: chị Phan Lê Anh T, sinh năm 1994; trú tại: RS3-21.04 Chung cư R, B Hòa Bình, phường H, quận T, TP . (Vắng mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Lê Thị Tú T1, sinh năm 1993; trú tại: Căn hộ H, Tòa H Chung cư E S, khu phố A, phường B, Quận G, TP . (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phan Lê Anh T, Phan Lê Minh T2 và Lê Thị Tú U cùng sống tại căn hộ RS3-21.04 Chung cư R, B Hòa Bình, phường H, quận T. Do thiếu nợ, không có tiền tiêu xài nên U nảy sinh ý định trộm cắp tài sản của chị Anh T.

Vào khoảng 09 giờ 20 ngày 01/02/2024, chị Anh T cùng với Minh T2 ra ngoài uống cà phê thì U liền tắt cầu dao tổng ở ngoài, mục đích là để camera không hoạt động rồi vào phòng của chị Anh T, U mở cửa tủ quần áo và thấy có 02 chìa khoá rồi U dùng chìa khoá này mở hộc tủ dưới trong tủ quần áo phát hiện 01 túi ni lông, bên trong có nhiều hộp đựng vàng, U mở túi ni lông lấy 01 hộp đựng vàng, (bên trong hộp có 01 sợi dây chuyền vàng 24K cùng 01 mặt dây chuyền hình mỏ neo 24K). Sau đó, U để túi ni lông lại rồi bỏ vào hộc tủ, khóa lại, để lại chìa khoá như cũ.

Sau khi lấy hộp vàng trên, U đi bộ đến tiệm V số B L, phường H, quận T bán cho chị Huỳnh Thị H1 nhân viên tiệm vàng, 01 sợi dây chuyền vàng có mặt hình mỏ neo với tổng trọng lượng là 2,3 chỉ với giá là 13.000.000 đồng. Ngoài ra, U đổi 300 USD cho chị H1 ra tiền Việt Nam được 7.803.000 đồng. Do không có tiền mặt nên chị H1 chuyển vào số tài khoản 19037044189013 của U mở tại Ngân hàng T3 tổng số tiền là 20.803.000 đồng.

Đến ngày 02/02/2024, Công an phường H đưa Lê Thị Tú U về trụ sở làm việc.

Tại Cơ quan điều tra Công an quận T Lê Thị Tú U đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lê Thị Tú U khai chỉ trộm cắp 01 sợi dây chuyền vàng có mặt hình mỏ neo với tổng trọng lượng là 2,3 chỉ, ngoài ra không lấy thêm tài sản nào khác.

Quá trình điều tra, chị Phan Lê Anh T khai bị mất số tài sản gồm 01 (một) lượng vàng SJC; 01 (một) sợi dây chuyền vàng 24K, trọng lượng 1,78 chỉ; 01 (một) mặt dây chuyền hình mỏ neo 24K, trọng lượng 4,98 phân. Ngoài lời khai của Anh T không còn chứng cứ nào khác để xác định Lê Thị Tú U trộm cắp 01 (một) lượng vàng SJC nên không đủ cơ sở để xử lý.

Theo kết luận định giá tài sản số 587/KL-HĐĐGTS ngày 25/03/2024 của Hội đồng ĐGTS trong TTHS UBND quận T, thời điểm ngày 01/02/2024; Kết luận: 01 sợi dây chuyền vàng 24K, trọng lượng 1,78 chỉ; 01 mặt dây chuyền hình mỏ neo 24K, trọng lượng 4,98 phân, tổng trọng lượng 2,278 chỉ, có giá trị là 15.240.000 đồng(BL 28).

Vật chứng thu giữ:

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12 Promax, màu xanh, số IMEI: 355103314582332, U sử dụng cho liên lạc cá nhân.

- 01 áo khoác dài tay có mũ trùm, màu xám; 01 áo thun ngắn tay, màu đen; 01 quần dài bằng thun; 01 đôi dép nhựa, màu xanh, U sử dụng thực hiện hành vi phạm tội.

Về trách nhiệm dân sự: Chị Phan Lê Anh T không yêu cầu bồi thường do U đã bồi thường số tiền 20.000.000 đồng và gia đình của U là chị Lê Thị Tú T1 đã bồi thường 1 cây vàng SJC cho chị Anh T. Chị Anh T đã làm đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với U.

Tại bản cáo trạng số: 134/CT-VKSQ.TP ngày 21 tháng 05 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, TP . đã truy tố bị cáo Lê Thị Tú U về tội: “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên Tòa:

- Sau khi kết thúc phần thủ tục xét hỏi, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú giữ quyền công tố và kiểm sát xét xử tại phiên tòa, phát biểu ý kiến giữ nguyên quan điểm như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, 50 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Lê Thị Tú U từ 06 tháng đến 01 năm tù. Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị xử lý phần trách nhiệm dân sự và vật chứng.

Bị cáo Lê Thị Tú U thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng đã truy tố. Bị cáo không có ý kiến tranh luận với Kiểm sát viên, chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án. Điều tra viên, Kiểm sát viên, khi thực hiện hành vi cũng như ban hành các Quyết định tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong vụ án này đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã truy tố. Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm phù hợp với lời khai của người bị hại và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Nên đã có đủ cơ sở để xác định: Vào khoảng 09 giờ 20 ngày 01/02/2024, Lê Thị Tú U đã có hành vi

trộm cắp tài sản một sợi dây chuyền vàng 24K, trọng lượng 1,78 chỉ và một mặt dây chuyền hình mỏ neo 24K, trọng lượng 4,98 phân có tổng giá trị là 15.240.000 đồng thì bị phát hiện.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, TP . đã truy tố bị cáo Lê Thị Tú U về tội: “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có cơ sở, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Vì vậy, cần thiết phải xử phạt bị cáo một mức án tương xứng với tính chất, mức độ và hậu quả do bị cáo gây ra mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] *Tình tiết tăng nặng*: không.

[5] *Xét tình tiết giảm nhẹ*: quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho người bị hại; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; các tình tiết giảm nhẹ nêu trên được quy định tại điểm b,i,s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Do bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi cuộc sống xã hội mà áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo, giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục cũng đủ răn đe.

[6] *Về trách nhiệm dân sự*: Chị Phan Lê Anh T không yêu cầu bồi thường do U đã bồi thường số tiền 20.000.000 đồng và gia đình của U là chị Lê Thị Tú T1 đã bồi thường 1 cây vàng SJC cho chị Anh T. Chị Anh T đã làm đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với U và không có yêu cầu bồi thường gì thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] *Về xử lý vật chứng*:

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12 Promax, màu xanh, số IMEI: 355103314582332, U sử dụng cho liên lạc cá nhân. Xét không liên quan đến hành vi phạm tội, nên cần tuyên trả lại cho bị cáo.

- Đối với 01 áo khoác dài tay có mũ trùm, màu xám; 01 áo thun ngắn tay, màu đen; 01 quần dài bằng thun; 01 đôi dép nhựa, màu xanh, U sử dụng thực hiện hành vi phạm tội. Xét không còn giá trị sử dụng, nên cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

[8] *Án phí*: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

[1] *Tuyên bố*: bị cáo Lê Thị Tú U phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

[2] *Áp dụng*: khoản 1 Điều 173; điểm b,i,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] *Xử phạt*: bị cáo Lê Thị Tú U 01 (Một) năm tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 02 (Hai) năm, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 19/07/2024).

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường B, quận G, TP . giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách của án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

“Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo”.

[4] *Về xử lý vật chứng*: áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- *Tịch thu tiêu hủy*: 01 áo khoác dài tay có mũ trùm, màu xám; 01 áo thun ngắn tay, màu đen; 01 quần dài bằng thun; 01 đôi dép nhựa, màu xanh.

- *Trả lại cho bị cáo Lê Thị Tú U*: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12 Promax, màu xanh, số IMEI: 355103314582332.

Hiện đang nhập kho theo phiếu nhập kho vật chứng số 110/LNK-ĐTTH ngày 04/5/2024 của Đội Cảnh sát Thi hành án hình sự và Hỗ trợ tư pháp Công an quận T.

[5] *Về án phí*: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- Buộc bị cáo Lê Thị Tú U phải nộp: 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[6] *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo Lê Thị Tú U có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

(Đã giải thích chế định án treo cho bị cáo)

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- TAND TP . Hồ Chí Minh;
- VKSND TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND Q.Tân Phú;
- THADS quận Tân Phú;
- Công an Q . Tân Phú;
- Công an TP . Hồ Chí Minh;
- Sở Tư pháp TP . HCM;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Đức Thành

